

Hải An, ngày 10 tháng 06 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA  
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Phạm Kiều N và anh Nguyễn Phùng L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 05 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của chị Phạm Kiều N và anh Nguyễn Phùng L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 05 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Phạm Kiều N, sinh năm 1978; địa chỉ: 6 P, Đ, H, Hải Phòng.
- Anh Nguyễn Phùng L, sinh năm 1976; địa chỉ: 6 P, Đ, H, Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 05 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Kiều N và anh Nguyễn Phùng L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh L có 01 con chung là Nguyễn Mai L1, sinh ngày 04/12/2010. Ly hôn, cả hai thỏa thuận thống nhất giao con chung là Nguyễn Mai L1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị **N** và anh **L** thỏa thuận anh **L** sẽ chu cấp 3.000.000 đồng/ tháng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **N** và anh **L** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết;

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND **phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng**  
**(DKHK số 89 ngày 29/12/2011)**
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Văn Tuyến**